

Số: /TTr- UBND

Đồng Phú, ngày tháng 12 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng - an ninh
05 năm giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 18/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030;

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Văn bản số 16684/BTC-NSNN ngày 24/10/2025 về đánh giá thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030;

Căn cứ Công văn số 9376/UBND-TH ngày 10/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về tham mưu nội dung giám sát kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2025 và năm 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 6192/STC-THQH ngày 07/11/2025 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn đánh giá thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025, dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2026-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 13/8/2025 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Đồng Phú lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Ủy ban nhân dân xã kính trình Hội đồng nhân dân xã về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 05 năm giai đoạn 2026-2030, với các nội dung cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết

Khoản 1 Điều 22 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định: “Ủy ban nhân dân xã xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét ban hành nghị quyết để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại điểm a, điểm b khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2, các khoản 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 21 của Luật này và tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp”.

Tại điểm a khoản 3 của Luật cũng quy định: “Hội đồng nhân dân quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm của cấp mình, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực,...”.

Trên cơ sở các quy định nêu trên và kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 05 năm giai đoạn 2021-2025, tình hình thực tế của địa phương, UBND xã xây dựng và kính trình HĐND xã Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm giai đoạn 2026-2030.

II. Nội dung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 05 năm giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Đồng Phú

Thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 05 năm giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Đồng Phú, như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường đoàn kết thống nhất trong toàn hệ thống chính trị và nhân dân, thực hiện nguyên tắc “trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”, quyết tâm xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên, đồng thời phát huy ý chí, sức mạnh đoàn kết toàn dân, huy động mọi nguồn lực xã hội tạo nền tảng vững chắc cho phát triển kinh tế - xã hội. Xã chú trọng tăng cường cải cách hành chính, chuyển đổi số và ứng dụng khoa học - công nghệ trong mọi lĩnh vực quản lý và phát triển, chủ động khắc phục những khó khăn sau sáp nhập, đề xuất các nguồn lực đầu tư của tỉnh để hoàn thiện kết cấu hạ tầng và các dự án trọng điểm. Đồng Phú tiếp tục khai thác tối đa các tiềm năng, lợi thế của địa phương để duy trì tốc độ phát triển kinh tế, thương mại - dịch vụ, phát triển kinh tế tư nhân gắn với các mục tiêu văn hóa, xã hội và môi trường, đồng thời giữ vững quốc phòng - an ninh, phấn đấu hoàn thành và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng xã Nông thôn mới nâng cao, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững, đồng đều về kinh tế - xã hội.

2. Các lĩnh vực đột phá

- Chuyển đổi số toàn diện: Tập trung chuyển đổi số toàn diện trên các lĩnh vực Đảng, chính quyền, kinh tế - xã hội; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; chú trọng phát triển hạ tầng số, dữ liệu số và nhân lực số, kinh tế số.

- Đầu tư hạ tầng đồng bộ: Tập trung đầu tư hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ giữa các vùng, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu

3.1. Lĩnh vực kinh tế, môi trường

- Tốc độ tăng tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm từ 13 - 15%.

- Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hằng năm 10%.

- Phân cấu cơ cấu kinh tế đến năm 2030: Dịch vụ - Thương mại chiếm 32% và Công nghiệp - Xây dựng chiếm 60%, Nông nghiệp còn 8%.

- Cấp mới 100% Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

- Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đạt 65%; tỷ lệ dân số được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 98% trở lên.

3.2. Lĩnh vực xã hội (05 chỉ tiêu)

- Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 so với năm 2025 đạt khoảng 103%.

- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 dưới 0,5%.

- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia tăng 10%.

- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt từ 96% trở lên.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đến năm 2030 đạt 40% trở lên.

3.3. Quốc phòng, an ninh, nội chính.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hằng năm; hoàn thành bồi dưỡng giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh cho 100% đối tượng theo kế hoạch; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc.

- Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phấn đấu kéo giảm số vụ về trật tự xã hội, tai nạn giao thông, cháy nổ trên địa bàn theo tiêu chí ngành dọc. Đảm bảo 100% tố giác, tin báo về tội phạm được tiếp nhận và giải quyết trên 90%.

- Kịp thời xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo ngay tại cơ sở. Không để hình thành khiếu kiện, khiếu nại phức tạp, đông người, phát sinh điểm nóng về an ninh trật tự.

- Kiên quyết xử lý nghiêm minh các vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn.

4. Nhiệm vụ trọng tâm

(1) Tập trung xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có trình độ, phẩm chất, bản lĩnh, năng lực, có ý chí, khát vọng cống hiến.

(2) Tiếp tục sắp xếp và hoàn thiện mô hình tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền. Xây dựng chính quyền thân thiện, chính quyền số phục vụ Nhân dân.

(3) Hoàn thành quy hoạch chung xã, quy hoạch phân khu và các quy hoạch chi tiết làm cơ sở để đảm bảo sự phát triển xã theo hướng bền vững, hiệu quả và đồng bộ.

(4) Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, trong đó trọng tâm là huy động mạnh mẽ và khai thác tốt các nguồn thu ngân sách và vốn đầu tư từ khu vực kinh tế tư nhân.

(5) Tập trung ưu tiên nguồn lực cho hoạt động khoa học và công nghệ. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số.

(6) Tập trung phát triển văn hóa; đảm bảo an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân.

(7) Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

(8) Đẩy mạnh tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

(9) Giữ vững quốc phòng - an ninh, bảo đảm ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

5. Những giải pháp chủ yếu

5.1. Lĩnh vực kinh tế

- Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu hoàn thành 100% kế hoạch vốn được giao. Xây dựng và triển khai có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030, đảm bảo phân bổ vốn tập trung, trọng tâm, trọng điểm; kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, manh mún. Chủ động triển khai công tác

chuẩn bị đầu tư các dự án trọng điểm, có tính liên kết vùng, góp phần thúc đẩy phát triển hạ tầng và thu hút đầu tư. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia, bảo đảm triển khai liên tục, đồng bộ, không gián đoạn.

- Thống nhất định hướng quy hoạch theo hướng hiện đại, hiệu quả, công khai, minh bạch; tích hợp đồng bộ giữa quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, khắc phục tình trạng quy hoạch cục bộ, chồng chéo. Quy hoạch là cơ sở pháp lý trong kêu gọi đầu tư, triển khai các dự án trọng điểm, khai thác hiệu quả lợi thế tự nhiên, gắn kết các dự án trọng điểm. Ưu tiên sử dụng vốn đầu tư công cho trục giao thông chiến lược, hạ tầng khung, kết nối khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ du lịch, đảm bảo nền tảng vững chắc cho phát triển nhanh, bền vững.

- Phát triển kinh tế đa ngành, bền vững, ưu tiên nông nghiệp sạch, dịch vụ – du lịch chất lượng cao. Phát huy hiệu quả các thành phần kinh tế, chú trọng kinh tế tư nhân và tập thể; hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, hợp tác xã theo chuỗi, phát triển kinh tế số, triển khai các chính sách khuyến khích theo Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025. Đồng thời, huy động nguồn lực xã hội để chuyển đổi mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao kết hợp du lịch sinh thái, nâng cao giá trị kinh tế bền vững.

- Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề nông thôn theo quy hoạch; khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường; tăng tỷ trọng công nghiệp – thương mại – dịch vụ, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp; hỗ trợ công nghiệp nhỏ, công nghiệp phụ trợ, khôi phục nghề truyền thống, giải quyết việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn.

- Chú trọng phát triển thương mại - dịch vụ, khai thác tiềm năng, lợi thế địa phương; quy hoạch, nâng cấp hệ thống chợ, cửa hàng tiện lợi, điểm giao thương; phát huy hiệu quả các điểm du lịch sinh thái, di tích lịch sử - văn hóa, gắn kết du lịch với thương mại. Triển khai các giải pháp phát triển kinh tế số, thanh toán không tiền mặt, hóa đơn điện tử, dịch vụ công trực tuyến.

- Trong nông nghiệp, đẩy mạnh nông nghiệp công nghệ cao, tuần hoàn, sinh thái, gắn với phát triển bền vững, nâng cao giá trị gia tăng; tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; hình thành vùng chuyên canh, khu sản xuất tập trung; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; khuyến khích xây dựng thương hiệu nông sản chủ lực, sản phẩm đặc trưng địa phương. Triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, phát triển hạ tầng nông thôn đồng bộ, xây dựng “Nông thôn mới kiểu mẫu”, “Nông nghiệp xanh, nông dân văn minh”, phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao vào năm 2030.

- Đẩy mạnh huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, kết hợp ngân sách nhà nước và nguồn lực xã hội, phát triển hạ tầng giao thông, điện, nước, viễn thông, hạ tầng số. Quản lý ngân sách, khai thác nguồn thu hợp lý, chống thất thu, tạo quỹ đất sạch đầu giá quyền sử dụng đất, tăng nguồn thu đầu tư cho hạ tầng.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước, giáo dục, y tế, doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả quản trị, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

5.2. Về phát triển văn hóa - xã hội

- Phát huy truyền thống đoàn kết, nhân ái, xây dựng đời sống văn hóa phong phú, lành mạnh, hướng đến giá trị chân - thiện - mỹ. Triển khai các chủ trương của Đảng, Nhà nước về phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam thời kỳ mới; bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể, di tích lịch sử, truyền thống văn hóa đồng bào dân tộc.

- Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất văn hóa - thể thao, xây dựng trung tâm văn hóa xã; nâng cao phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và “xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Ứng dụng công nghệ trong quản lý và truyền thông văn hóa, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin cho người dân, nâng cao hiệu lực quản lý thông tin trên Internet, đấu tranh các biểu hiện lợi dụng văn hóa chống phá.

- Đẩy mạnh triển khai tích cực các Nghị quyết của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của tổ chức đảng, nhất là vai trò người đứng đầu cấp uỷ trong các cơ sở giáo dục. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, tăng cường tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ sở giáo dục gắn với kiểm tra, giám sát hiệu quả. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi đặc thù, vượt trội cho đội ngũ nhà giáo; Thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ, ưu đãi cho người học. Tăng cường đầu tư ngân sách nhà nước cho phát triển giáo dục và đào tạo nói chung, xây dựng trường đạt chuẩn nói riêng đảm bảo đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch tuyển sinh vào mầm non, lớp 1 và lớp 6, lớp 10 hàng năm. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy học và quản trị nhà trường; nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, chú trọng giáo dục đạo đức học sinh, xây dựng trường học hạnh phúc.

- Củng cố mạng lưới y tế cơ sở, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân. Phát triển đội ngũ cán bộ y tế có chuyên môn vững, tinh thần phục vụ cao; đẩy mạnh xã hội hóa và thu hút đầu tư vào y tế tư nhân. Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý và khám chữa bệnh, triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử. Nâng cao hiệu quả giám sát an toàn vệ sinh thực phẩm, thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế toàn dân, dân số, chăm sóc bà mẹ, trẻ em.

- Tăng cường an sinh xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân, phát triển nguồn nhân lực xã hội. Triển khai chính sách ưu đãi người có công, nâng cao chất lượng cuộc sống gia đình chính sách; hỗ trợ nhóm yếu thế tiếp cận phúc lợi xã hội cơ bản; thực hiện đồng bộ chính sách giảm nghèo bền vững, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, gắn với phát triển kinh tế địa phương.

5.3 Về quốc phòng - an ninh

- Tăng cường công tác giáo dục quốc phòng, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân; Thực hiện tốt công tác xây dựng lực lượng dân quân và lực lượng dự bị động viên vững mạnh toàn diện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng địa phương trong tình hình mới. Thực hiện tốt các bước tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, đảm bảo công tác giao quân đạt 100% chỉ tiêu được giao trong đó chú trọng công tác phát triển đảng viên nhập ngũ; tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân đạt theo quy định.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn Hội đồng NVQS xã, Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh xã, Hội đồng chính sách xã khi có sự thay đổi nhân sự và Ban chỉ huy quân sự xã, ấp đội trưởng đảm bảo theo quy định. Xây dựng kế hoạch chiến đấu lâu dài theo Thông tư số 43/2020/TT-BQP ngày 23/4/2020 của Bộ Quốc phòng về quy định chế độ sẵn sàng chiến đấu và xây dựng kế hoạch của lực lượng DQTV; xây dựng các kế hoạch huấn luyện cho các lực lượng nhằm nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu của các lực lượng dân quân thường trực, dân quân cơ động, dân quân binh chủng, dân quân tại chỗ, dự bị động viên. Tổ chức tốt các đợt diễn tập, hội thao, huấn luyện theo chỉ đạo của tỉnh, phối hợp tốt với công an và lực lượng Tự vệ đóng chân trên địa bàn xử lý các tình huống không để xảy ra bị động, bất ngờ.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn giao thông. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện sớm và kịp thời đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả các âm mưu hoạt động chống phá, các thủ đoạn và diễn biến phức tạp mới phát sinh trên địa bàn. Nâng cao hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, trong đó tiếp tục củng cố nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về an ninh trật tự.

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của UBND xã về Đánh giá thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm giai đoạn 2021-2025, dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm giai đoạn 2026-2030; Dự thảo Nghị quyết Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm giai đoạn 2026-2030).

Trên đây là nội dung Tờ trình về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Đồng Phú, Ủy ban nhân dân xã kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính (b/c);
- TT.ĐU, TT.HĐND xã (b/c);
- UBMTTQVN xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- CT, các PCT.UBND xã;
- Các phòng, ban ngành xã;
- LĐVP, CVKT;
- Lưu: VT..

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Hùng Phi